TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HSST.
Ngày 23 tháng 8 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Cương, bà Vì Thị Vinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở UBND xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/TLST ngày 08/8/2017 đối với bị cáo sau:

Giàng Lao H, sinh năm 1995, nơi ĐKHKTT: Bản P xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, trình độ văn hoá lớp 9/12, nghề nghiệp trồng trọt. Dân tộc Mông. Quốc tịch Việt Nam. Tôn giáo không; Con ông Giàng Lao T, sinh năm 1965 và bà Tếnh Thị V (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2017 cho đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 07 tháng 6 năm 2017 Giàng A H mang theo số tiền 150.000 đồng đi bộ đến bản Tám Nhà, huyện Sốp Bâu (Lào) vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi hỏi mua ma túy, qua trao đổi thỏa thuận, Hồng mua đươc 5 viên hồng phiến với giá 150.000 đồng, sau khi mua được ma túy Hồng mang về nhà lấy ra 01 viên sử dụng, còn 04 viên cất giấu trong người với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 08 thang 6 năm 2017, Lừ Văn L đang ở nhà bố vợ tại bản T, xã L, huyện Yên Châu gặp Lừ Văn Th, Thủy rủ L lên bản P, xã C, huyện Yên Châu chơi, L đồng ý, L điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26B2- 143.90 chở Thủy đến bản P thì gặp Giàng Lao H, L dừng xe và hỏi H có hồng phiến bán không, H nói bán mỗi viên là 50.000 đồng, L đưa cho Hồng 200.000 đồng và nhận

04 viên Hồng phiền, L cầm ở tay trái và điều khiển xe máy chở Th quay về được khoảng 300m, quan sát không có ai xung quanh, L bảo Th đứng đợi, còn L đi vào nương ngô lấy ra 02 viên sử dụng, còn 02 viên cất trong túi quần rồi điều khiển chở Thủy về đến địa phận bản M, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện và Biên phòng bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon bên trong chứa 02 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến có trọng lượng 0,175 gam, trích toàn bộ ký hiệu H1 gửi trưng cầu giam định; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA,

Lừ Văn L khai nhận số ma túy trên mua của Giàng Lao H, trú tại bản P, xã C, huyện Yên Châu. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Giàng Lao H, thu giữ: 800.000 đồng (tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 01 điện thoại di động NOKIA.

Kết luận giám định số 602/KLMT ngày 15/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 380/KLGĐ ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 800.000 đồng thu giữ của Giàng Lao H là tiền thật.

Bản cáo trạng số 43/KSĐT ngày 08/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố bị cáo Giàng Lao H về tội Mua bán phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Giàng Lao H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Giàng Lao H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng nhập kho tang vật vụ án Lừ Văn Lâm bên trong có 01 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong đã bóc mở.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (là số tiền bán ma túy thu lời bất chính)

Trả lại cho bị cáo Giàng Lao H: Số tiền 600.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – 105.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo H không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo Giàng A H được thể hiện: Ngày 07/6/2017 Giàng Lao H đã mua trái phép 05 viên hồng phiến của một người đàn ông không quen biết với giá 150.000 đồng mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngày 08/6/2017 H đã bán trái phép 0,175 gam Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Lừ Văn L, trên đường về Lừ Văn L bị phát hiện bắt giữ.

Xét thấy tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bán trái phép 0,175 gam Methamphetamine của bị cáo Giàng A H với mục đích kiếm lời, đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện một cách cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng…", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Lừ Văn L đã có hành vi mua 0,175 gam Methamphetamine của Giàng Lao H với mục đích sử dụng và Lừ Văn Th là người đi cùng L, biết việc mua bán ma túy giữa L và H , Th không sử dụng và không được hưởng lợi gì. Xét L và Th không có tiền án về tội phạm ma túy, số lượng Methamphetamine thu giữ dưới 01 gam nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng nhập kho vụ án Lừ Văn L", cùng vỏ gói niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng, đều cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 800.000 đồng thu giữ của bị cáo, có căn cứ xác định 200.000 đồng là tiền mua bán ma túy mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; số tiền còn lại 600.000 đồng không liên quan đến vụ án, cần tuyên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 26B2-143.90 thu giữ của Lừ Văn Th, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là của chị Lò Thị Đ (vợ Th), Đ không biết Th lấy xe máy để mua ma túy sử dụng nên cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho chị Đ là có căn cứ, cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Với các căn cứ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng Lao H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Lao H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2017.

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "vật chứng nhập kho tang vật vụ án Lừ Văn L bên trong có 01 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 phong bì đã bóc mở".

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng của bị cáo H.

Tạm giữ số tiền 600.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – 105, vỏ màu đen, số IMEI 358965-05-827591-0 (máy cũ đã qua sử dụng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/8/2017).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Đào Ngọc Hà